TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2021/DSST
Ngày: 6/7/2021
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và bà Dương Thị Kim Lan.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Mai - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mê Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST- DS ngày 7/1/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-DS ngày 15/3/2021; quyết định hoãn phiên tòa số: 34/QĐ-HPT ngày 30/3/2021 và thông báo mở lại phiên tòa số: 05/TB-MPT ngày 17/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB

Địa chỉ : 170 Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật : Ông Đào Mạnh Kháng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mạnh Quân, Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP AB.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Ngọc Hậu, chuyên viên xử lý nợ; và ông Nguyễn Văn Long, phó phòng phụ trách phòng giao dịch Phúc Yên (có mặt);

- Bị đơn: Ông Tạ Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Lê Thị P, sinh năm 1973; (vắng mặt);

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Tạ Văn Đông, sinh năm 1991; chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1995; anh Tạ Văn Bằng, sinh năm 1994; chị Nguyễn Thị Tĩnh, sinh năm 1992 và anh Tạ Văn Đạo, sinh năm 1996; (vắng mặt);

Đều có nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và lời khai tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 12/10/2016, Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB, chi nhánh Vĩnh Phúc - phòng giao dịch Phúc Yên (sau đây gọi tắt là ABBANK) đã ký hợp đồng tín dụng (Trung và dài hạn) số 31/16/TD/XXI.2 với ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P. Theo đó, ABBANK chấp thuận cho ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P vay vốn với nội dung: số tiền vay: 300.000.000 đồng; mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày bên vay rút tiền lần đầu; lãi xuất cho vay 12%; lãi xuất quá hạn 150% lãi xuất trong hạn. Giấy nhận nợ số 31/16/01 ngày 14/10/2016: số tiền nhận nợ 150.000.000 đồng. Giấy nhận nợ số 31/16.01 ngày 7/11/2016: số tiền nhận nợ 150.000.000 đồng. Tổng số tiền ngân hàng đã giải ngân cho ông Đ và bà P là 300.000.000 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông Đ và bà P đã dùng tài sản là bất động sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của mình thế chấp cho ABBANK. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng 230,1m^2 đất ở và đất vườn thuộc thửa đất số 222, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại địa chỉ: Thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X442923, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01025.QSDĐ/ 1129/QĐ-UB do UBND huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/12/2002 cho hộ bà Phạm Thị Dung, thừa kế tặng cho ông Tạ Văn Đ ngày 11/4/2012 (thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài sản số 31/16/TC/XXI.2 ngày 12/10/2016 và được công chứng số 2270, quyển số 04/2016/TP-CC-SCC/HDDGDDS ngày 12/10/2016).

Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đã được công chứng tại phòng công chứng số 9 Thành phố Hà Nội và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Đ và bà P đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình theo đúng nội dung Hợp đồng tín dụng đã ký. ABBANK đã nhiều lần yêu cầu khách hành trả nợ và ông Đ, bà P nhiều lần cam kết trả nợ song không thực hiện, đã vi phạm nghiêm trọng các điều khoản đã ký trong hợp đồng tín dụng cũng như cam kết thực hiện trả nợ đã ký với ABBANK.

Trong quá trình trả nợ vay, ông Đ và bà P mới chỉ thanh toán tính đến ngày 25/1/2021 với tổng số tiền: nợ gốc: 63.336.062 đồng; lãi trong hạn 40.658.299 đồng; lãi quá hạn: 778.863 đồng. Cộng: 104.773.224 đồng.

Vì vậy ABBANK đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh giải quyết vụ án, buộc ông Đ và bà P có trách nhiệm trả nợ, tính đến hết ngày 25/1/2021 số tiền nợ gốc: 236.663.938 đồng; lãi trong hạn: 58.891.162 đồng; lãi quá hạn: 39.065.126 đồng. Cộng 334.620.226 đồng.

Buộc ông Đ và bà P phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết với ABBANK cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong trường hợp ông Đ và bà P không trả được nợ, Ngân hàng TMCP AB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ABBANK theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn, ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P trình bày: vợ chồng tôi thừa nhận việc vay và thế chấp tài sản như ngân hàng đã trình bày là đúng. Sau khi vay hàng tháng vợ chồng tôi có trả tiền qua tài khoản cho ngân hàng, giảm dần số tiền gốc và lãi hàng tháng. Vợ chồng tôi xác định còn nợ ngân hàng 176 triệu đồng tiền gốc và nợ lãi từ ngày 20/12/2018 đến nay. Nay ngân hàng kiện đòi số tiền tính đến hết ngày 25/1/2021 số tiền nợ gốc: 236.663.938 đồng; lãi trong hạn: 58.891.162 đồng; lãi quá hạn: 39.065.126 đồng. Cộng 334.620.226 đồng. Vợ chồng tôi sẽ kiểm tra lại. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin ngân hàng cho trả dần tiền gốc và xin trả lãi trong hạn; xin miễn toàn bộ lãi quá hạn.

Hiện tại trên nhà đất của vợ chồng còn có các con là Tạ Văn Đông cùng Nguyễn Thị Nhung (vợ Đông); Tạ Văn Bằng cùng Nguyễn Thị Tĩnh (vợ Bằng) và Tạ Văn Đạo cùng sinh sống. Tuy nhiên tài sản nhà đất là của vợ chồng tôi, các con không có tiền của hay công sức đóng góp gì.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Tạ Văn Bằng, anh Tạ Văn Đạo trình bày: Bố tôi là Tạ Văn Đ, mẹ là Lê Thị P. Bố mẹ tôi có vay tiền ngân hàng, có thế chấp tài sản nhà đất là của bố mẹ. Chúng tôi không có công sức, tiền của gì trong khối tài sản của bố mẹ. Quá trình Tòa án giải quyết, xin được vắng mặt toàn bộ.

+ Anh Tạ Văn Đông, chị Nguyễn Thị Nhung, chị Nguyễn Thị Tĩnh là con trai và con dâu của anh Đ và chị P, đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có ý kiến và quan điểm gì.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bổ sung ý kiến: tính đến ngày 5/7/2021 yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc 236.663.938 đồng; lãi trong hạn 64.268.922 đồng; lãi quá hạn: 51.948.568 đồng. Tổng 352.881.428 đồng.

Bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình xây dựng hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với người tham gia tố tụng, về phía nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

- Căn cứ các Điều 147, 271, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các điều 305, 315, 318, 342, 343, 348, 351, 355, 412, 471, 474, 476, 715, 721 Bộ luật dân sự 2005;

- Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và Nghị định 11/2012/NĐ- CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006;

- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB về "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*" đối với ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P. Buộc ông Đ và bà P có nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc 236.663.938 đồng và lãi xuất theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Trong trường hợp ông Đ và bà P không trả được nợ, Ngân hàng TMCP AB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ABBANK theo quy định của pháp luật.

Về án phí: bị đơn phải chịu án phí và các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Việc Ngân hàng TMCP AB khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng là loại việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn lựa chọn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, bị đơn có địa chỉ thường trú tại xã Tam Đồng, huyện Mê Linh là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh.

Bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đông, anh Bằng, anh Đạo, chị Nhung, chị Tĩnh dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 tiếp tục xét xử vụ án.

Về nội dung:

Hợp đồng tín dụng số 31/16/TD/XXI.2 giữa Ngân hàng ABBANK với ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P, ABBANK chấp thuận cho ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P vay vốn với nội dung: số tiền vay 300.000.000 đồng; mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày bên vay rút tiền lần đầu; lãi xuất cho vay 12%; lãi xuất quá hạn 150% lãi xuất trong hạn. Bên vay có giấy nhận nợ số 31/16/01 ngày 14/10/2016: số tiền nhận nợ 150.000.000 đồng và giấy nhận nợ số 31/16.01 ngày

7/11/2016: số tiền nhận nợ 150.000.000 đồng. Tổng số tiền ngân hàng đã giải ngân cho ông Đ và bà P là 300.000.000 đồng.

Trong quá trình trả nợ vay, ông Đ và bà P mới chỉ thanh toán tính đến ngày 25/1/2021 với tổng số tiền: nợ gốc: 63.336.062 đồng; lãi trong hạn 40.658.299 đồng; lãi quá hạn: 778.863 đồng. Cộng: 104.773.224 đồng. Vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Vì vậy ABBANK đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh giải quyết vụ án, buộc ông Đ và bà P phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết với ABBANK cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong trường hợp ông Đ và bà P không trả được nợ, Ngân hàng TMCP AB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ABBANK theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy: việc ông Đ, bà P vay tiền ngân hàng TMCP AB theo hợp đồng tín dụng số 31/16/TD/XXI.2, là hợp đồng trung và dài hạn. Ngân hàng đã giải ngân cho ông bà vay đủ 300 triệu đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông bà phải có nghĩa vụ trả nợ là đúng quy định của pháp luật.

Ông Đ, bà P cho rằng chỉ còn nợ ngân hàng 176 triệu đồng và lãi suất từ tháng 12/2018 đến nay nhưng không có căn cứ nào chứng minh. Các con của ông bà có ăn ở trên đất nhưng không có công sức đóng góp gì nên HĐXX không xét. Vì vậy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đ và bà P phải có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng tính đến hết ngày 5/7/2021 số tiền nợ gốc: 236.663.938 đồng; lãi trong hạn: 64.268.922 đồng; lãi quá hạn: 51.948.568 đồng. Tổng gốc và lãi là: 352.881.428 đồng.

Trong trường hợp ông Đ và bà P không trả được nợ, Ngân hàng TMCP AB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ABBANK là bất động sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của mình thế chấp cho ABBANK. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng 230,1m^2 đất ở và đất vườn thuộc thửa đất số 222, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại địa chỉ: Thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X442923, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01025.QSDĐ/ 1129/QĐ-UB do UBND huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/12/2002 cho hộ bà Phạm Thị Dung, thừa kế tặng cho ông Tạ Văn Đ ngày 11/4/2012 (thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài sản số 31/16/TC/XXI.2 ngày 12/10/2016 và được công chứng số 2270, quyển số 04/2016/TP-CC-SCC/HDDGDDS ngày 12/10/2016).

Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đã được công chứng tại phòng công chứng số 9 Thành phố Hà Nội và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Sau khi phát mại tài sản trên, trường hợp số tiền thu được không đủ thực hiện toàn bộ nghĩa vụ, thì ông Đ và bà P tiếp tục có trách nhiệm trả cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ cho ngân hàng.

Không chấp nhận các yêu cầu khác của các bên đương sự.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các điều 305, 315, 318, 342, 343, 348, 351, 355, 412, 471, 474, 476, 715, 721 Bộ luật dân sự 2005;

- Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và Nghị định 11/2012/NĐ- CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006;

- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB.

2 - Buộc ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P thực hiện nghĩa vụ trả nợ toàn bộ khoản vay phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 31/16/TD/XXI.2 với số tiền gốc là: 236.663.938 đồng; lãi trong hạn: 64.268.922 đồng; lãi quá hạn: 51.948.568 đồng. Tổng gốc và lãi là: 352.881.428 đồng (ba trăm năm mươi hai triệu tám trăm tám mươi mốt ngàn bốn trăm hai mươi tám đồng) .

Kể từ ngày xét xử sơ thẩm, ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P còn phải tiếp tục trả nợ lãi trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ gốc cho Nguyên đơn.

3 - Trường hợp ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP AB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ngân hàng theo hợp đồng thế chấp tài sản: quyền sử dụng 230,1m^2 đất ở và đất vườn thuộc thửa đất số 222, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại địa chỉ: Thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X442923, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01025.QSDĐ/ 1129/QĐ-UB do UBND huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/12/2002 cho hộ bà Phạm Thị Dung, thừa kế tặng cho ông Tạ Văn Đ ngày 11/4/2012 (thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài

sản số 31/16/TC/XXI.2 ngày 12/10/2016 và được công chứng số 2270, quyển số 04/2016/TP-CC-SCC/HDDGDDDS ngày 12/10/2016).

Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đã được công chứng tại phòng công chứng số 9 Thành phố Hà Nội và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Sau khi phát mại tài sản trên, trường hợp số tiền thu được không đủ thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thì ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong số nợ cho ngân hàng.

Nếu bị đơn thanh toán được nghĩa vụ theo nghĩa vụ xác định tại điều 2 của Quyết định này thì ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Không chấp nhận các yêu cầu khác của các bên đương sự.

5. Về án phí: ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P phải chịu 17.610.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP AB số tiền 6.578.000 đồng theo biên lai nộp tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh số AA/2017/009934 ngày 6/1/2021.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã nơi họ cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Kim Lan **Nguyễn Thị Hà** **Nguyễn Thị Kim Thúy**

Nơi nhận:
- VKSND H Mê Linh;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- L- u HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thuý

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h00 ngày 06 tháng 7 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và bà Dương Thị Kim Lan.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB

Địa chỉ : 170 Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật : Ông Đào Mạnh Kháng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mạnh Quân, Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP AB.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Ngọc Hậu, chuyên viên xử lý nợ; và ông Nguyễn Văn Long, phó phòng phụ trách phòng giao dịch Phúc Yên (có mặt);

- Bị đơn: Ông Tạ Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Lê Thị P, sinh năm 1973; (vắng mặt);

- **Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: anh Tạ Văn Đông, sinh năm 1991; chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1995; anh Tạ Văn Bằng, sinh năm 1994; chị Nguyễn Thị Tĩnh, sinh năm 1992 và anh Tạ Văn Đạo, sinh năm 1996; (vắng mặt);

Đều có nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I. Về điều luật áp dụng: 3/3 ý kiến thống nhất:

- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các điều 305, 315, 318, 342, 343, 348, 351, 355, 412, 471, 474, 476, 715, 721 Bộ luật dân sự 2005;

- Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và Nghị định 11/2012/NĐ- CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006;

- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

II. Xử: 3/3 ý kiến thống nhất:

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB.

2 - Buộc ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P thực hiện nghĩa vụ trả nợ toàn bộ khoản vay phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 31/16/TD/XXI.2 với số tiền gốc là: 236.663.938 đồng; lãi trong hạn: 64.268.922 đồng; lãi quá hạn: 51.948.568 đồng. Tổng gốc và lãi là: 352.881.428 đồng (ba trăm năm mươi hai triệu tám trăm tám mươi mốt ngàn bốn trăm hai mươi tám đồng) .

Kể từ ngày xét xử sơ thẩm, ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P còn phải tiếp tục trả nợ lãi trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ gốc cho Nguyên đơn.

3 - Trường hợp ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP AB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ngân hàng theo hợp đồng thế chấp tài sản: quyền sử dụng 230,1m^2 đất ở và đất vườn thuộc thửa đất số 222, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại địa chỉ: Thôn Nam Cường, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X442923, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01025.QSDĐ/ 1129/QĐ-UB do UBND huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/12/2002 cho hộ bà Phạm Thị Dung, thừa kế tặng cho ông Tạ Văn Đ ngày 11/4/2012 (thực hiện theo hợp đồng thế chấp tài sản số 31/16/TC/XXI.2 ngày 12/10/2016 và được công chứng số 2270, quyển số 04/2016/TP-CC-SCC/HDDGDDS ngày 12/10/2016).

Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đã được công chứng tại phòng công chứng số 9 Thành phố Hà Nội và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Sau khi phát mại tài sản trên, trường hợp số tiền thu được không đủ thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thì ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho đến khi trả xong số nợ cho ngân hàng.

Nếu bị đơn thanh toán được nghĩa vụ theo nghĩa vụ xác định tại điều 2 của Quyết định này thì ngân hàng phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Không chấp nhận các yêu cầu khác của các bên đương sự.

5. Về án phí: ông Tạ Văn Đ và bà Lê Thị P phải chịu 17.610.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP AB số tiền 6.578.000 đồng theo biên lai nộp tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh số AA/2017/009934 ngày 6/1/2021.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã nơi họ cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Kim Lan **Nguyễn Thị Hà** **Nguyễn Thị Kim Thúy**